

CHỦ ĐỀ 1: KHÚC CA MÙA XUÂN

Tiết 6: Thường thức âm nhạc: SƠ LƯỢC VỀ ÂM NHẠC THÍNH PHÒNG

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Kiến thức:

- Nêu được khái niệm, một số đặc điểm và hình thức biểu diễn thường gặp của âm nhạc thính phòng.
- Nhận biết được âm sắc, vai trò và sự đối thoại/phối hợp giữa một số nhạc cụ qua phần nghe minh họa.
- Kể tên được một số biên chế thính phòng tiêu biểu; biết lắng nghe và trân trọng giá trị nghệ thuật của âm nhạc thính phòng.

2. Năng lực

Năng lực đặc thù:

- Thể hiện âm nhạc: Đọc/hát/nghe ví dụ ngắn để minh họa đúng khái niệm, kí hiệu hoặc cấu trúc đang học.
- Cảm thụ và hiểu biết âm nhạc: Nhận biết, mô tả và giải thích đặc điểm trọng tâm bằng nghe và quan sát bản nhạc.
- Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc: Vận dụng kiến thức vào sơ đồ, bài tập hoặc ví dụ âm nhạc ngắn.

3. Năng lực chung

Tự chủ - Tự học: - Chủ động chuẩn bị SGK/học liệu, thực hiện nhiệm vụ, tự nghe/quan sát và điều chỉnh sau phản hồi.

Giao tiếp - Hợp tác: - Trao đổi trong nhóm, phân công vai trò, lắng nghe, nhận xét có căn cứ và hỗ trợ bạn hoàn thành phần việc.

Giải quyết vấn đề và sáng tạo: - Lựa chọn cách luyện tập, công cụ và hình thức sản phẩm phù hợp với nội dung, khả năng cá nhân/nhóm.

4. Phẩm chất

- Chăm chỉ/Trách nhiệm: Tích cực học tập, hoàn thành nhiệm vụ, lắng nghe phản hồi; giữ gìn học liệu/nhạc cụ và tôn trọng tập thể.
- Nhân ái: Biết lắng nghe, động viên bạn, tôn trọng sự khác biệt về khả năng và cách cảm thụ/thể hiện âm nhạc.
- Chăm chỉ: Tích cực luyện tập, hoàn thành nhiệm vụ

5. Năng lực số:

- Năng lực số: HS dùng bản nhạc/sơ đồ số, đàn phím ảo hoặc tệp âm thanh theo nhóm khi GV cho phép để quan sát, nghe, đánh dấu và lưu kết quả.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- SGK Âm nhạc 11 - Kết nối tri thức với cuộc sống; phiếu học tập, phiếu tự đánh giá và bản trình chiếu phù hợp “Thường thức âm nhạc: Sơ lược về âm nhạc thính phòng”.
- Đàn phím điện tử, loa, máy tính, máy chiếu/tivi; nhạc cụ gõ/nhạc cụ giai điệu phù hợp với nội dung thực hành.

- File âm thanh/video, bàn phím ảo/metronome/tuner hoặc học liệu số khác chỉ dùng khi phục vụ trực tiếp nhiệm vụ. Điện thoại/máy tính bảng của HS dùng theo nhóm khi GV cho phép.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (5')

a. Mục tiêu: Học sinh tạo tâm thế học tập, huy động kinh nghiệm đã có và nhận ra nhiệm vụ trọng tâm của “Thường thức âm nhạc: Sơ lược về âm nhạc thính phòng”.

b. Nội dung hoạt động: Nghe/quan sát học liệu SGK liên quan đến “Thường thức âm nhạc: Sơ lược về âm nhạc thính phòng”, trả lời câu hỏi gợi mở, nêu dự đoán/từ khóa.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời/từ khóa ban đầu có căn cứ và xác định được nhiệm vụ tiết học.

d. Tổ chức hoạt động:

HĐ CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
Chuyển giao nhiệm vụ học tập: - GV trình chiếu/cho HS nghe, quan sát học liệu liên quan đến “Thường thức âm nhạc: Sơ lược về âm nhạc thính phòng”; yêu cầu ghi từ khóa và dự đoán nội dung trọng tâm. - Câu hỏi: Dấu hiệu nào trên bản nhạc giúp em nhận biết nội dung đang học? - Câu hỏi: Các bậc/âm hoặc hợp âm trọng tâm được cấu tạo và có vai trò như thế nào? - Năng lực số: HS dùng bản nhạc/sơ đồ số, đàn phím ảo hoặc tệp âm thanh theo nhóm khi GV cho phép để quan sát, nghe, đánh dấu và lưu kết quả. Thực hiện nhiệm vụ học tập: - HS quan sát/nghe, trao đổi cặp/nhóm, ghi câu trả lời ngắn; HSKT thực hiện phần việc rút gọn. Báo cáo kết quả hoạt động: - Đại diện HS/nhóm trình bày; nhóm khác bổ sung bằng căn cứ từ SGK/học liệu. Đánh giá kết quả: - GV nhận xét, chốt từ khóa, sửa lỗi trọng tâm và nhắc HS kiểm chứng thông tin số/AI.	Nội dung trọng tâm và sản phẩm: - Nhận biết nhiệm vụ của tiết học: Thường thức âm nhạc: Sơ lược về âm nhạc thính phòng. - Có 2-3 từ khóa/câu trả lời ban đầu gắn với học liệu. Sản phẩm NLS: Phiếu/ảnh số hoặc ghi chú có từ khóa đúng; lưu/nộp theo hướng dẫn của GV.

Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (15')

a. Mục tiêu: HS hình thành hoặc hệ thống hóa kiến thức, kĩ năng cốt lõi của “Thường thức âm nhạc: Sơ lược về âm nhạc thính phòng” theo SGK và hướng dẫn của GV.

b. Nội dung hoạt động: HS đọc SGK, nghe/quan sát mẫu, thực hiện nhiệm vụ khám phá/thực hành; đối chiếu và chuẩn hóa thuật ngữ, kí hiệu, kĩ thuật.

c. Sản phẩm học tập: Phiếu/sơ đồ hoặc phần thực hành thể hiện đúng các nội dung trọng tâm của tiết học.

d. Tổ chức hoạt động:

HD CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
Chuyển giao nhiệm vụ học tập: - GV hướng dẫn HS khai thác đúng học liệu SGK và giao nhiệm vụ trọng tâm về “Thường thức âm nhạc: Sơ lược về âm nhạc thính phòng”. - Quan sát sơ đồ/bản nhạc SGK liên quan đến “Thường thức âm nhạc: Sơ lược về âm nhạc thính phòng”, xác định hóa biểu, âm chủ/bậc hoặc cấu tạo trọng tâm. - Nghe/đàn ví dụ ngắn, so sánh tính chất và giải thích bằng từ khóa đúng thuật ngữ. - Hoàn thành phiếu nhận biết/cấu tạo; đối chiếu SGK và sửa kết quả. - Câu hỏi: Dấu hiệu nào trên bản nhạc giúp em nhận biết nội dung đang học? - Câu hỏi: Các bậc/âm hoặc hợp âm trọng tâm được cấu tạo và có vai trò như thế nào? - Câu hỏi: Em vận dụng kiến thức này vào đọc nhạc/hát/nhạc cụ bằng cách nào? - Năng lực số: HS dùng bản nhạc/sơ đồ số, đàn phím ảo hoặc tệp âm thanh theo nhóm khi GV cho phép để quan sát, nghe, đánh dấu và lưu kết quả. Thực hiện nhiệm vụ học tập: - HS thực hiện lần lượt nhiệm vụ, trao đổi nhóm và đối chiếu kết quả với SGK/học liệu. Báo cáo kết quả hoạt động:	Nội dung trọng tâm và sản phẩm: - Nêu được khái niệm, một số đặc điểm và hình thức biểu diễn thường gặp của âm nhạc thính phòng. - Nhận biết được âm sắc, vai trò và sự đối thoại/phối hợp giữa một số nhạc cụ qua phần nghe minh họa. - Kể tên được một số biên chế thính phòng tiêu biểu; biết lắng nghe và trân trọng giá trị nghệ thuật của âm nhạc thính phòng. Sản phẩm NLS: Bản ghi/phiếu số hoặc phần thực hành có đánh dấu đúng; HS tự tạo/lưu bằng thiết bị nhóm hoặc hoàn thành sau khi quan sát màn hình GV. 1. Âm nhạc thính phòng là gì? Âm nhạc thính phòng là một thể loại được trình diễn ở những phòng hoà nhạc nhỏ, khác biệt với các thể loại giao hưởng, concerto,... được trình diễn ở phòng hoà nhạc lớn. 2. Một số đặc điểm của âm nhạc thính phòng Tác phẩm âm nhạc thính phòng thường viết cho một số nhạc cụ hoà tấu như violon, piano, viola, cello, flute, oboe, clarinet, trumpet, trombone,... đôi khi có cả giọng hát. Âm nhạc thính phòng thường đề cao sự hoà hợp về kĩ thuật, âm sắc và cảm xúc của người tham gia hoà tấu. Tác phẩm âm nhạc thính phòng thường viết cho các thể loại như serenade, sonate, tốp khúc, biến tấu, rondo. 3. Nghe bản sonate số 5 cho violon và piano của nhạc sĩ Ludwig van Beethoven Một trong những tác phẩm âm nhạc thính phòng tiêu biểu là bản sonate số 5 viết cho violon và piano của nhạc sĩ thiên tài người Đức L. V. Beethoven. L. V. Beethoven viết bản sonate cho violon và piano vào năm 1801 tặng người bảo trợ của mình là bá tước Moritz von Fries. Tác phẩm bao gồm bốn chương với  Tứ tấu dây (violin 1, violin 2, viola, cello). <i>Học liệu SGK Âm nhạc 11 - Kết nối tri thức với cuộc sống, trang 14.</i>

HĐ CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
- HS/nhóm trình bày, thực hành hoặc giải thích; HSKT báo cáo bằng thao tác/thể/từ khóa. Đánh giá kết quả: - GV sửa lỗi trọng tâm, chuẩn hóa thuật ngữ/kĩ thuật và ghi nhận tiến bộ.	

Hoạt động 3: LUYỆN TẬP (17')

a. Mục tiêu: HS củng cố “Thường thức âm nhạc: Sơ lược về âm nhạc thính phòng”, nâng độ chính xác qua luyện tập cá nhân - cặp - nhóm và biết tự sửa lỗi sau phản hồi.

b. Nội dung hoạt động: HS luyện từ dễ đến khó theo tiêu chí, có nghe/quan sát lại; thực hiện nhiệm vụ và tự sửa theo góp ý.

c. Sản phẩm học tập: HS hoàn thành phần luyện tập, nêu được một lỗi/điểm cần chỉnh và thực hiện lại.

d. Tổ chức hoạt động:

HĐ CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
Chuyển giao nhiệm vụ học tập: - GV tổ chức luyện tập cá nhân/cặp/nhóm, công bố tiêu chí: đúng kiến thức/kĩ năng - chính xác - phối hợp - tự sửa lỗi cho “Thường thức âm nhạc: Sơ lược về âm nhạc thính phòng”. - Làm bài tập nhận diện 4-6 ví dụ từ dễ đến khó. - Nghe/đàn kiểm chứng từng ví dụ, giải thích lựa chọn. - Sửa một lỗi thường gặp và ghi lại cách tránh lỗi. - Năng lực số: HS dùng bản nhạc/sơ đồ số, đàn phím ảo hoặc tệp âm thanh theo nhóm khi GV cho phép để quan sát, nghe, đánh dấu và lưu kết quả. Thực hiện nhiệm vụ học tập: - HS luyện từ dễ đến khó, nghe/quan sát lại và tự sửa theo góp ý. Báo cáo kết quả hoạt động: - Đại diện cá nhân/nhóm trình bày sản phẩm; nhóm khác nhận xét theo tiêu chí. Đánh giá kết quả:	Nội dung trọng tâm và sản phẩm: - HS thực hiện được nhiệm vụ luyện tập trọng tâm của “Thường thức âm nhạc: Sơ lược về âm nhạc thính phòng” ở mức phù hợp. - Biết tự nhận xét phần đã làm được, chỉ ra một lỗi/điểm cần luyện thêm và thực hiện lại sau góp ý. Sản phẩm NLS: Bản ghi/phiếu số thể hiện một lỗi đã được sửa.

HD CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
- GV nhận xét theo rubric, chỉ rõ một điểm đạt và một điểm cần cải thiện.	

Hoạt động 4: VẬN DỤNG - SÁNG TẠO (8')

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức/kỹ năng của “Thường thức âm nhạc: Sơ lược về âm nhạc thính phòng” vào sản phẩm âm nhạc, sản phẩm số hoặc tình huống gần gũi; phát triển tự học và sáng tạo.

b. Nội dung hoạt động: HS lựa chọn hình thức phù hợp để thực hiện nhiệm vụ vận dụng của “Thường thức âm nhạc: Sơ lược về âm nhạc thính phòng” và tự đánh giá theo tiêu chí.

c. Sản phẩm học tập: Sản phẩm cá nhân/nhóm hoàn chỉnh, có phần tự đánh giá/rút kinh nghiệm.

d. Tổ chức hoạt động:

HD CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG VÀ SẢN PHẨM
Chuyển giao nhiệm vụ học tập: - GV giao nhiệm vụ vận dụng gắn với “Thường thức âm nhạc: Sơ lược về âm nhạc thính phòng”, cho phép nhóm lựa chọn hình thức sản phẩm nhưng phải đúng kiến thức và thời gian. - Tìm một ví dụ trong SGK/bài đã học có sử dụng kiến thức của tiết học. - Tạo sơ đồ/bảng tóm tắt hoặc ví dụ 2-4 ô nhịp và trình bày trước nhóm. - Năng lực số: HS dùng bản nhạc/sơ đồ số, đàn phím ảo hoặc tệp âm thanh theo nhóm khi GV cho phép để quan sát, nghe, đánh dấu và lưu kết quả. Thực hiện nhiệm vụ học tập: - HS thực hiện nhiệm vụ, trao đổi nhóm và hoàn thiện sản phẩm; HSKT thực hiện phần việc rút gọn. Báo cáo kết quả hoạt động: - Đại diện HS/nhóm trình bày; nhóm khác nhận xét ngắn theo tiêu chí. Đánh giá kết quả: - GV nhận xét, ghi nhận tiến bộ và định hướng luyện tập tiếp theo.	Nội dung trọng tâm và sản phẩm: - Tìm một ví dụ trong SGK/bài đã học có sử dụng kiến thức của tiết học. - Tạo sơ đồ/bảng tóm tắt hoặc ví dụ 2-4 ô nhịp và trình bày trước nhóm. - Sản phẩm có nội dung đúng, hình thức phù hợp và phần tự đánh giá/rút kinh nghiệm. Sản phẩm NLS: Sản phẩm số/bản ghi hoàn chỉnh, lưu/nộp đúng hướng dẫn.

Dặn dò, chuẩn bị bài mới (3’):

- Ôn lại nội dung trọng tâm của “Thường thức âm nhạc: Sơ lược về âm nhạc thánh phòng”; luyện phần còn chưa chắc theo tiêu chí của tiết học và bảo đảm an toàn giọng/thiết bị.